

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NGÃI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **4206/UBND-KTTH**
V/v báo cáo, tham dự
và trực tiếp giải trình
tại phiên giải trình của
Thường trực HĐND tỉnh

Quảng Ngãi, ngày 19 tháng 8 năm 2022

Kính gửi:

- Các Sở: Giáo dục và Đào tạo, Kế hoạch và Đầu tư, Lao động - Thương binh và Xã hội, Giao thông vận tải, Tài chính, Văn hóa, Thể thao và Du lịch, Xây dựng;
- Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi;
- Công an tỉnh;
- Bảo hiểm xã hội tỉnh;
- UBND các huyện, thị xã, thành phố.

Theo đề nghị của Thường trực HĐND tỉnh tại Kế hoạch số 12/KH-HĐND ngày 16/8/2022 về việc tổ chức phiên giải trình của Thường trực HĐND tỉnh (*bản chụp kèm theo*), Chủ tịch UBND tỉnh có ý kiến như sau:

1. Phân công Lãnh đạo UBND tỉnh theo lĩnh vực phụ trách và Thủ trưởng các sở, ban ngành, địa phương có liên quan nêu trên tham dự phiên giải trình của Thường trực HĐND tỉnh và trực tiếp trả lời tại phiên giải trình khi được chủ tọa yêu cầu. Thời gian cụ thể tổ chức phiên giải trình theo Giấy mời của Thường trực HĐND tỉnh.

2. Các sở, ban ngành, địa phương được giao nhiệm vụ, chịu trách nhiệm chủ trì, phối hợp với các cơ quan, đơn vị liên quan khẩn trương trả lời nội dung được yêu cầu giải trình; trực tiếp báo cáo HĐND tỉnh và UBND tỉnh **chậm nhất ngày 30/8/2022**. Yêu cầu nội dung giải trình ngắn gọn, đi thẳng vào trọng tâm vấn đề đại biểu yêu cầu, đặc biệt nêu rõ biện pháp giải quyết, thời gian hoặc tiến độ giải quyết, cụ thể như sau:

a) Sở Giáo dục và Đào tạo chủ trì trả lời:

Câu hỏi 1: Về vấn đề giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông. Hiện nay, số lượng học sinh tốt nghiệp THPT tiếp tục học tại các cơ sở Giáo dục nghề nghiệp đào tạo trình độ sơ cấp, trung cấp còn rất thấp, nhất là ở các huyện miền núi và huyện Lý Sơn.

Đề nghị giải trình việc thực hiện các chỉ tiêu về Giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua? Giải pháp thực hiện trong thời gian tới?

b) Sở lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì trả lời:

Câu hỏi 1: Thực hiện Kết luận số 17-KL/TU ngày 19/4/2016 của Hội nghị Tỉnh ủy lần thứ 3, Khóa XIX về nâng cao chất lượng nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực trong hệ thống chính trị và phục vụ sản xuất kinh doanh giai đoạn 2016-2020, HĐND tỉnh ban hành Nghị quyết số 11/2018/NQ-HĐND ngày 13/7/2018 quy định chính sách hỗ trợ đào tạo nghề, giải quyết việc làm trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. Tuy nhiên, qua các năm thực hiện cho thấy số lượng học sinh, sinh viên được hỗ trợ kinh phí từ chính sách này rất thấp: Năm 2018 chỉ có 45 em học sinh, sinh viên được hỗ trợ (34 em tốt nghiệp cao đẳng và 11 em tốt nghiệp trung cấp); các năm 2019, 2020 không có trường hợp nào. Đề nghị cho biết nguyên nhân việc triển khai thực hiện Nghị quyết này chưa thực sự hiệu quả? Giải pháp nào trong thời gian tới để nâng cao hiệu quả các chính sách hỗ trợ của Nhà nước đối với công tác đào tạo nghề, qua đó nâng cao chất lượng đào tạo nghề và chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế-xã hội của tỉnh?

Câu hỏi 2: Năm 2019, Thường trực HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện quy định về hỗ trợ ổn định đời sống, sản xuất, đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho người lao động khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh cho thấy việc thực hiện chính sách hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề cho người bị thu hồi đất chưa hiệu quả, chủ yếu người dân nhận hỗ trợ bằng tiền, không nhận hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm. Đề nghị cho biết đến nay tình trạng trên đã khắc phục ở mức độ nào? Giải pháp trong thời gian đến để người lao động có nghề nghiệp và việc làm ổn định?

Câu hỏi 3: Năm 2020, Ban Văn hóa - Xã hội của HĐND tỉnh giám sát việc thực hiện chính sách, pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động trên địa bàn tỉnh đã nêu ra một số vấn đề tồn tại, hạn chế trong thực hiện quy định pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động, trong đó có việc một số doanh nghiệp chưa chấp hành nghiêm các quy định của pháp luật về an toàn, vệ sinh lao động, nhất là tại các doanh nghiệp vừa và nhỏ¹. Đề nghị cho biết việc khắc phục những tồn tại, hạn chế nêu trên đến nay như thế nào? Giải pháp trong thời gian tới?

Câu hỏi 4: Hiện nay, quy định pháp luật cho phép cơ sở tư nhân thực hiện huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động, kiểm định máy móc, thiết bị có yêu cầu nghiêm ngặt về an toàn lao động và cấp giấy chứng nhận cho người lao động, máy móc, thiết bị.

¹ Riêng trên địa bàn Khu kinh tế Dung Quất và các Khu công nghiệp Quảng Ngãi có 48/164 doanh nghiệp có tổ chức bộ phận an toàn, vệ sinh lao động hoặc Hội đồng an toàn, vệ sinh lao động; có 27/164 doanh nghiệp có tổ chức bộ phận y tế¹. Có doanh nghiệp chưa xây dựng phương án xử lý sự cố kỹ thuật gây mất an toàn, vệ sinh lao động nghiêm trọng, chưa bố trí người làm công tác an toàn, vệ sinh lao động hoặc thành lập bộ phận quản lý công tác an toàn, vệ sinh lao động tại nơi làm việc, chưa trang bị đầy đủ phương tiện, công cụ lao động bảo đảm an toàn, vệ sinh lao động; chưa chủ động, thường xuyên tổ chức đánh giá rủi ro về mối nguy hiểm đối với người lao động... Một số doanh nghiệp có trên 300 lao động chưa bố trí y, bác sĩ theo quy định¹ do khó khăn trong công tác tuyển dụng y, bác sĩ.

Đề nghị cho biết: Số lượng cơ sở đã được cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động (*trong đó, cơ sở thuộc nhà nước, cơ sở thuộc tư nhân*) trên địa bàn tỉnh; việc kiểm tra, cấp Giấy chứng nhận đủ điều kiện hoạt động huấn luyện an toàn, vệ sinh lao động; tình hình, hiệu quả hoạt động của các cơ sở này?

c) Bảo hiểm xã hội tỉnh chủ trì trả lời:

Câu hỏi 1: Hiện nay, nhiều người lao động đến các cơ quan BHXH để làm thủ tục hưởng chế độ bảo hiểm xã hội một lần, bỏ qua sự khuyến cáo của cơ quan chức năng về những thiệt thòi của người lao động về sau cũng như ảnh hưởng đến công tác an sinh xã hội trong tương lai. Theo thống kê của Bảo hiểm xã hội tỉnh cho thấy: Trong 6 tháng đầu năm 2022, có khoảng 3.988 người làm hồ sơ hưởng bảo hiểm xã hội một lần, tăng 9,7% so với cùng kỳ năm 2021. Đề nghị cho biết tình hình người lao động làm thủ tục để hưởng BHXH một lần trên địa bàn tỉnh hiện nay? Nguyên nhân và giải pháp khắc phục tình trạng trên?

Câu hỏi 2: Hiện nay trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi tỷ lệ lao động tham gia bảo hiểm xã hội, bảo hiểm thất nghiệp so với lực lượng lao động của tỉnh đạt rất thấp so với bình quân chung của cả nước. Cụ thể: số người tham gia bảo hiểm xã hội so với lực lượng lao động của tỉnh đạt khoảng 19,55%, trong khi cả nước là 33%; số người tham gia bảo hiểm thất nghiệp đạt 15,9%, trong khi cả nước là 27%. Đề nghị cho biết nguyên nhân tỷ lệ này đạt thấp? Giải pháp để tăng đối tượng tham gia bảo hiểm xã hội trong thời gian tới?

Câu hỏi 3: Theo số liệu của Bảo hiểm xã hội tỉnh, tính đến ngày 30/6/2022 tổng số tiền nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp, bảo hiểm tai nạn lao động, bệnh nghề nghiệp là hơn 173 tỷ đồng; trong đó, có 670 đơn vị nợ từ 03 tháng trở lên, với số tiền hơn 96 tỷ đồng. Việc nợ bảo hiểm xã hội, bảo hiểm y tế, bảo hiểm thất nghiệp của doanh nghiệp kéo dài qua nhiều năm nhưng chưa có giải pháp khắc phục, làm ảnh hưởng trực tiếp đến quyền, lợi ích của người lao động. Đề nghị cho biết nguyên nhân của vấn đề trên? Giải pháp khắc phục tình trạng này trong thời gian tới?

Câu hỏi 4: Qua giám sát của Ban Văn hóa - Xã hội của HĐND tỉnh về việc thực hiện quy định pháp luật về khám bệnh, chữa bệnh trên địa bàn tỉnh đã chỉ ra một trong những vấn đề tồn tại, hạn chế cần khắc phục, đó là: việc chậm thanh quyết toán chi phí khám chữa bệnh quỹ bảo hiểm y tế giữa cơ quan Bảo hiểm xã hội và các cơ sở khám, chữa bệnh. Đến nay, Bảo hiểm xã hội vẫn chưa thanh toán dứt điểm kinh phí vượt dự toán, vượt trần, vượt tổng mức thanh toán của các năm 2018, 2019, 2020 khoảng 121 tỷ đồng² đã ảnh hưởng đến kinh phí hoạt động thường xuyên của các cơ sở khám, chữa bệnh

² Năm 2018: 35.925 triệu đồng, năm 2019: 52.802 triệu đồng, năm 2020: 32.798 triệu đồng.

và công tác khám, chữa bệnh cho người dân trên địa bàn tỉnh. Đề nghị cho biết nguyên nhân và giải pháp khắc phục vấn đề này?

d) Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch chủ trì trả lời:

Quảng Ngãi là tỉnh có nhiều di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh; bảo tồn và phát huy giá trị hệ thống di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh luôn là vấn đề cốt lõi, trọng tâm gắn liền với phát triển kinh tế - xã hội của địa phương. Tuy nhiên, việc quản lý, phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh còn hạn chế, chưa phát huy được tiềm năng, thế mạnh; nhiều di tích chưa được trùng tu, tôn tạo, bị lấn chiếm, xâm hại. Đề nghị cho biết:

Câu hỏi 1: Việc thực hiện kiểm kê, phê duyệt và công bố danh mục kiểm kê di tích; lập quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi hệ thống di tích và quy hoạch bảo quản, tu bổ, phục hồi tổng thể di tích đối với những di tích cấp quốc gia, cấp tỉnh theo quy định tại Nghị định số 98/2010/NĐ-CP ngày 21/9/2010 của Chính phủ đến nay như thế nào? Nguyên nhân chậm thực hiện và giải pháp thực hiện trong thời gian tới?

Câu hỏi 2: Việc thực hiện cắm mốc giới bảo vệ, xây dựng Nội quy bảo vệ di tích... là một trong những biện pháp để quản lý, bảo vệ tốt các di tích. Tuy nhiên, hiện nay chỉ có 131/253 di tích được cắm mốc giới bảo vệ, có 41/253 di tích được cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất và nhiều di tích chưa được xây dựng bia, bảng chỉ dẫn, xây dựng Nội quy bảo vệ di tích. Đề nghị cho biết nguyên nhân chậm thực hiện cắm mốc giới bảo vệ, xây dựng Nội quy bảo vệ di tích? Giải pháp khắc phục trong thời gian tới?

Câu hỏi 3: Hiện nay, trên địa bàn tỉnh có hơn 50/253 di tích bị lấn chiếm, xâm hại, trong đó có cả những di tích lịch sử - văn hóa cấp quốc gia và quốc gia đặc biệt. Đề nghị cho biết nguyên nhân và giải pháp khắc phục tình trạng lấn chiếm, xâm hại các di tích này trong thời gian tới?

Câu hỏi 4: Hiện nay, các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh chưa phát huy được tiềm năng để thu hút khách du lịch, phục vụ cho phát triển kinh tế-xã hội. Đề nghị cho biết nguyên nhân vấn đề này? Giải pháp phát huy giá trị của các di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh phục vụ phát triển du lịch của tỉnh trong thời gian tới, nhất là gắn với việc công bố, sử dụng Biểu trưng du lịch của tỉnh Quảng Ngãi, nhằm góp phần thực hiện nhiệm vụ phát triển du lịch, từng bước trở thành ngành kinh tế mũi nhọn như Nghị quyết Đại hội Đại biểu Đảng bộ tỉnh lần thứ XX và Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 02/11/2021 của Tỉnh ủy đã xác định?

e) Sở Kế hoạch và Đầu tư chủ trì, phối hợp với Ban Quản lý KKT Dung Quất và các KCN Quảng Ngãi trả lời:

Câu hỏi: Về tình hình đầu tư các dự án du lịch trên địa bàn tỉnh. Nghị quyết số 05-NQ/TU ngày 02/11/2021 của Tỉnh ủy xác định mục tiêu đến năm 2025, du lịch Quảng Ngãi có tỷ trọng ngày càng cao trong cơ cấu kinh tế, góp

phần thúc đẩy phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh, phần đầu đưa Quảng Ngãi trở thành một trong những điểm đến hấp dẫn trong khu vực Duyên hải Nam Trung bộ, tạo tiền đề phát triển đột phá du lịch trong giai đoạn tiếp theo. Để thực hiện mục tiêu này, việc thu hút các dự án đầu tư lĩnh vực du lịch có ý nghĩa rất quan trọng. Liên quan đến tình hình đầu tư các dự án du lịch trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi, tại Kỳ họp thứ 15 HĐND tỉnh Khóa XII (tháng 7/2019) các đại biểu HĐND tỉnh đã chất vấn.

Đề nghị cho biết: Ngoài 13 dự án đang triển khai đầu tư tại thời điểm chất vấn (trong KKT Dung Quất và các KCN tỉnh có 07 dự án, ngoài KKT Dung Quất và các KCN tỉnh có 06 dự án), đến nay có thêm bao nhiêu dự án du lịch được thu hút đầu tư trên địa bàn tỉnh? Có bao nhiêu dự án hoàn thành, đi vào hoạt động; bao nhiêu dự án chưa hoàn thành? Nguyên nhân vì sao? Giải pháp trong thời gian tới để các dự án này đầu tư xây dựng và đi vào hoạt động, góp phần phát triển kinh tế - xã hội trên địa bàn tỉnh?

f) Sở Xây dựng chủ trì trả lời:

Câu hỏi 1: Năm 2012, Thường trực HĐND tỉnh đã giám sát việc quản lý và sử dụng nhà ở thuộc sở hữu nhà nước trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi. UBND tỉnh đã triển khai thực hiện các kiến nghị sau giám sát, trong đó, đã triển khai thực hiện bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước, nhưng kết quả thực hiện đến nay còn chậm, điều này ảnh hưởng đến việc phát triển đô thị, tiềm ẩn nguy cơ mất an toàn cho người sử dụng, nhất là chưa góp phần tạo nguồn thu để tái đầu tư nhà ở xã hội, nhà ở công vụ. Đề nghị cho biết kết quả việc bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước theo quy định của pháp luật hiện hành đến nay thực hiện như thế nào? Nguyên nhân chưa thực hiện bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước đối với những trường hợp thuộc diện được bán, giải pháp thực hiện trong thời gian tới.

Câu hỏi 2: Hiện nay, hình thức hỏa táng hiện đại và văn minh ngày càng phát triển nhằm bảo đảm vệ sinh môi trường, tiết kiệm quỹ đất, thuận tiện trong việc chăm sóc và bảo vệ, thờ cúng... Nhu cầu của người dân đối với dịch vụ hỏa táng ngày càng nhiều; đây cũng là một trong những tiêu chí để xét công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao và phân loại đô thị, nhất là thành phố Quảng Ngãi đang phấn đấu để đạt chuẩn đô thị loại I. Tuy nhiên, hiện nay trên địa bàn tỉnh vẫn chưa có cơ sở hỏa táng.

Đề nghị cho biết: Nguyên nhân chưa có cơ sở hỏa táng đầu tư xây dựng trên địa bàn tỉnh? Giải pháp để thực hiện tiêu chí, tiêu chuẩn hỏa táng trong xây dựng nông thôn mới, phát triển đô thị, đáp ứng được nhu cầu của người dân, góp phần bảo vệ môi trường, tiết kiệm quỹ đất trên địa bàn tỉnh trong thời gian tới?

g) Sở Tài chính chủ trì trả lời:

Câu hỏi 1: Thời gian qua, Chủ tịch UBND tỉnh đã ban hành nhiều quyết định phê duyệt phương án sắp xếp lại, xử lý nhà, đất của các cơ quan, đơn vị trên địa bàn tỉnh; trong đó, có sắp xếp, xử lý các cơ sở nhà, đất của

UBND huyện Sơn Tịnh (cũ) trên địa bàn phường Trương Quang Trọng. Hiện nay, cử tri của một số địa phương: Sơn Tịnh, thành phố Quảng Ngãi tiếp tục kiến nghị bố trí, sắp xếp đối với một số cơ sở nhà, đất của UBND huyện Sơn Tịnh (cũ).

Đề nghị cho biết kết quả thực hiện xử lý nhà, đất của UBND huyện Sơn Tịnh (cũ) theo phương án đã được Chủ tịch UBND tỉnh phê duyệt; những cơ sở nhà, đất nào còn để trống, chưa đưa vào sử dụng, nguyên nhân vì sao? Giải pháp trong thời gian tới?

h) Công an tỉnh chủ trì trả lời:

Câu hỏi: Tình trạng xe quá khổ, quá tải hoạt động công khai cả ngày lẫn đêm trong thời gian qua là một trong những nguyên nhân chính gây hư hỏng đường sá, hạ tầng giao thông (nhất là ở địa bàn Khu kinh tế Dung Quất). Đề nghị cho biết công tác quản lý, thanh tra, kiểm tra, xử lý đối với tình trạng xe quá khổ, quá tải lưu thông trên địa bàn tỉnh trong thời gian qua như thế nào? Giải pháp để hạn chế và chấm dứt tình trạng trên trong thời gian tới?

i) Sở Giao thông vận tải chủ trì trả lời:

Câu hỏi: Theo báo cáo của UBND tỉnh, trong 6 tháng đầu năm 2022 xảy ra 75 vụ tai nạn giao thông, làm chết 60 người (*tăng 25% so với cùng kỳ năm trước*), bị thương 43 người, trong đó có nhiều vụ tai nạn giao thông nghiêm trọng, nhất là ở địa bàn Khu kinh tế Dung Quất và các tuyến đường gần các khu công nghiệp, cụm công nghiệp. Đề nghị cho biết nguyên nhân của tình trạng trên? Giải pháp để kiểm soát, bảo đảm an toàn giao thông, hạn chế tai nạn giao thông trong thời gian tới?

Yêu cầu cơ quan, đơn vị khẩn trương thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- CT, các PCT UBND tỉnh;
- Sở Y tế;
- VPUB: CVP, PCVP, các P.Ng/cứu, CBTH;
- Lưu: VT, KTTHanh362

CHỦ TỊCH



Đặng Văn Minh